

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **39/2024/HS-ST**

Ngày 11 - 9-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Thanh Bình

Ông Phạm Việt Cường

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên toà: Ông Lò Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; sinh ngày 26/3/1972 tại Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn 9, xã Ng L, thị xã Ng L, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Y (đã chết) và bà Đặng Thị S, sinh năm 1943; có vợ là Hà Thị B, sinh năm 1975 và có 03 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án Hình sự phúc thẩm số: 02/HSPT ngày 19/02/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 06 tháng Cải tạo không giam giữ về tội “ Hủy hoại tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/5/2024, tạm giam ngày 24/5/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. “Có mặt tại phiên toà”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút, ngày 21/5/2024, tổ công tác của Công an xã Nghĩa Lộ, thị xã Nghĩa Lộ, đến nhà Nguyễn Văn H tại thôn 9, xã Ng L, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái để triệu tập H đến trụ sở làm việc, thì phát hiện H đang sử dụng trái phép chất ma túy tại bếp của gia đình. Quá trình kiểm tra H tự giác giao nộp 01 lọ nhựa, bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng, trên mặt của các viên nén có chữ WY, H khai nhận là ma túy, loại Hồng phiến, H cất dấu để sử dụng cho bản thân.

Hồi 16 giờ 10 phút cùng ngày, tiến hành khám xét chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Văn H, kết quả: Thu giữ trên giường tại gian bếp của H 02 mảnh giấy bạc trên một mặt có bám dính chất màu đen, 01 chiếc bật lửa, 01 chai nhựa màu trắng trên thân có gắn 01 đoạn ống nhựa nhiều màu sắc, H khai nhận số đồ vật trên là công cụ Hạnh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà.

Quá trình điều tra H khai nhận: Do nghiện chất ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 19/5/2024 H một mình đi đến khu vực thôn S X, xã Ph H, huyện Tr T tìm ma túy để sử dụng cho bản thân, tại đây H gặp một người đàn ông không quen biết, H hỏi và mua của người này được 14 viên ma túy tổng hợp với giá 500.000 đồng, H mang số ma túy trên về nhà cất trong 01 lọ nhựa, khoảng 18 giờ ngày 20/5/2024 H sử dụng hết 02 viên, đến 15 giờ 15 phút ngày 21/5/2024 khi H đang tiếp tục sử dụng 02 viên ma túy tại bếp thì bị phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 303/KL-KTHS ngày 27/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

Các viên nén màu hồng hình tròn dẹt trên một mặt mỗi viên đều có chữ “WY” thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn H có tổng khối lượng là 01 gam; 0,2 gam trích từ 01 gam các viên nén màu hồng hình tròn dẹt, trên mặt mỗi viên đều có chữ “WY” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine”.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS -NL ngày 02/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

* Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị xử phạt đối với bị cáo như sau:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,8 gam Methamphetamine; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 túi nilon; 01 lọ nhựa có nắp màu đỏ; 02 mảnh giấy bạc trên một mặt có bám dính chất màu đen, 01 chiếc bật lửa ga màu tím, 01 chai nhựa màu trắng trên thân có gắn 01 đoạn ống nhựa nhiều màu sắc.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

* Bị cáo không tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong việc điều tra, truy tố bị cáo đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, Nguyễn Văn H là người nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân nên vào khoảng 20 giờ ngày 19/5/2024 Nguyễn Văn H đã mua ma túy về cất giấu để sử dụng, ngày 21/5/2024 khi H đang sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình thì bị Công an xã Ng L bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 01 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo Nguyễn Văn H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi nêu trên của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Từ đó đã có đủ căn cứ khẳng định hành vi mà bị cáo Hạnh thực hiện đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, mua ma túy tàng trữ để sử dụng cho bản thân, không có mục đích kiếm lợi. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân:

Năm 2004 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 06 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Hủy hoại tài sản, đến nay tuy là người không có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện ma túy lâu năm (từ năm 2012 đến nay), thể hiện là người có nhân thân xấu.

[6] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý bị cáo một cách nghiêm minh,

với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy thu giữ khi bắt quả tang bị cáo có tổng khối lượng 01 gam Methamphetamine. Đã trích ra 0,2 gam làm mẫu vật giám định. Còn lại 0,8 gam cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 lọ nhựa có nắp màu đỏ; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 túi nilon; 02 mảnh giấy bạc, 01 chai nhựa màu trắng trên có gắn 01 đoạn ống nhựa nhiều màu sắc. Xét không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[8] Các đối tượng và hành vi khác:

Bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận nguồn gốc số ma túy khi cơ quan điều tra khám xét vào ngày 21/5/2024 bị cáo mua tại thôn S X, xã Ph H, huyện Tr T, tỉnh Yên Bái của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ. Việc mua bán chỉ có hai người, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người nào nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2024.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,8 gam Methamphetamine; 01 lọ nhựa có nắp màu đỏ; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 túi nilon; 02 mảnh giấy bạc, 01 chiếc bật lửa ga màu tím; 01 chai nhựa màu trắng trên có gắn 01 đoạn ống nhựa nhiều màu sắc.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ ngày 07/8/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ).

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự thị xã Nghĩa Lộ;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Nghĩa Lộ (thông báo);
- Chi cục Hải quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Phú

